**TIẾNG VIỆT**

**ĐỌC: CÓC KIỆN TRỜI**

**NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN CÓC KIỆN TRỜI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh đọc đúng, rõ ràng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Cóc kiện trời”, ngữ điệu phù hợp với lời nói của mỗi nhân vật; biết nghỉ hơi sau mỗi dấu câu.

- Nhận biết được các sự việc diễn ra trong câu chuyện. Hiểu được đặc điểm của nhân vật dựa vào hành động, lời nói.

- Hiểu nội dung bài: Giải thích vì sao hễ cóc nghiến răng thì trời đổ mưa.

- Dựa vào tranh minh họa kể lại được câu chuyện Cóc kiện trời.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thiên nhiên.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài học.

- HS: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4’)**  ***1.1. Khởi động (3’)***  - GV chiếu câu đố lên bảng, mời 1 - 2 HS đọc trước lớp.  - Gọi HS giải đố  - GV chốt đáp án; Nhận xét, tuyên dương.  ***1.2. Kết nối (1’ )***  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hình thành kiến thức (31’)**  ***2.1. Luyện đọc (16’)***  - GV đọc mẫu toàn bài, đọc đúng, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp; phân biệt lời kể với lời nhân vật. | - HS đọc  - HS tham gia giải đố  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc. |
| - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *xin đi theo*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *bị cọp vồ*  + Đoạn 3: Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *nứt nẻ, trụi trơ, lưỡi tầm sét,…*  - Luyện đọc câu dài: Ngày xưa,/ có một năm trời nắng hạn rất lâu,/ ruộng đồng nứt nẻ,/ cây cỏ trụi trơ,/chim muông khát khô cả họng.//  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  ***2.2. Trả lời câu hỏi (15’)***  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Vì sao cóc lên thiên đình kiện Trời?  + Câu 2: Nêu cách sắp xếp đội hình của cóc khi đến cửa nhà Trời.  + Câu 3: Đội quân của có và đội quân nhà trời giao chiến với nhau như thế nào?  + Câu 4: Vì sao Trời thay đổi thái độ với cóc sau khi giao chiến?  + Câu 5: Tìm ý tương ứng với mỗi đoạn trong câu chuyện Cóc kiện trời  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: Bài văngiải thích vì sao hễ cóc nghiến răng thì trời đổ mưa. | - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2 - 3 HS đọc câu dài.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Vì trời nắng hạn rất lâu, ruộng đồng nứt nẻ, cây cỏ trụi trơ, chim muông khát khô cả họng  + Cua trong chum nước, ong sau cánh cửa, cáo, gấu , cọp ở hai bên cánh cửa.  + Cóc đánh trống - trời sai gà ra trị cóc.  Gà bay ra – cáo nhảy tới cắn cổ, tha đi.  Trời sai chó ra bắt cáo – vừa đến cửa, gấu quật chó chết tươi.  Thần Sét ra trị gấu – Ong đốt túi bụi.  Thần nhảy vào chum – cua kẹp; Thần nhảy khỏi chum – cọp vồ.  + HS tự chọn đáp án theo suy nghĩ của mình.  + HS thảo luận nhóm; Báo cáo:  1.Nguyên nhâncóc kiện trời...  2. Diễn biế cuộc đấu giữa 2 bên.  3. Kết quả cuộc đấu.  - HS nêu theo hiểu biết của mình.  -2 - 3 HS nhắc lại. |
| **3. Luyện tập, thực hành (32’)**  ***3.1. Luyện đọc lại (14’)***  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - HS đọc nối tiếp; Đọc phân vai.  ***3.2. Nói và nghe (18’)***  ***a. Nói về sự việc trong tranh***  - GV giới thiệu câu chuyện.  - YC HS QS tranh minh họa.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4: HS nói về các sự việc có trong mỗi tranh.  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***b. Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.***  - GV gọi HS đọc yêu cầu trước lớp.  - GV cho HS làm việc cá nhân: Nhìn tranh và tập kể từng đoạn theo tranh.  - Kể trong nhóm: Kể nối tiếp các đoạn rồi góp ý cho nhau.  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - HS luyện đọc  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS làm việc theo nhóm lần lượt nói về các sự việc có trong mỗi tranh.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS luyện kể  - HS luyện kể.  - HS trình bày trước lớp, HS khác nhận xét; bổ sung.  - HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm (3’)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học.  + Cho HS đọc lại câu chuyện Cóc kiện trời để nhớ nội dung.  + Kể cho người thân nghe và nói cảm nghĩ của em về nhân vật cóc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia đọc  + Kể và nói cảm nghĩ của mình.  + HS thực hiện.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | | |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 4: ĐỌC: NHỮNG CÁI TÊN ĐÁNG YÊU**

**ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh đọc đúng rõ ràng câu chuyện “Những cái tên đáng yêu”; ngữ điệu phù hợp với lời nói của mỗi nhân vật.

- Biết nghỉ hơi sau mỗi câu.

- Nhận biết được trình tự các sự việc, hành động gắn với thời gian, địa điểm, nhân vật cụ thể; biết nhận xét về hình dáng, cử chỉ, điệu bộ của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: Mỗi sự vật đều có thể được mọi người gọi bằng những cái tên khác nhau, tùy theo cách cảm nhận riêng của từng người.

- Đọc mở rộng theo yêu cầu về hiện tượng tự nhiên và viết phiếu đọc sách theo mẫu.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ bài học.

- HS: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4’)**  ***1.1. Khởi động (3’)***  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Đọc đoạn 1 bài “Cóc kiện trời” và trả lời câu hỏi : Cóc lên thiên đình kiện Trời về điều gì?  + Câu 2: Đọc đoạn 2,3 bài “Cóc kiện trời” và nêu nội dung bài.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  ***1.2. Kết nối (1’ )***  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  + Đọc và trả lời câu hỏi: Đã lâu lắm rồi , trần gian không hề được một giọt nước mưa.  + Đọc và trả lời câu hỏi: Bài văngiải thích vì sao hễ cóc nghiến răng thì trời đổ mưa.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức (31’)**  ***2.1. Luyện đọc (16’)***  - GV HD chung về cách đọc truyện tranh: QS kĩ từng tranh theo trình tự từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Sau đó đọc các câu dưới mỗi tranh. Cuối cùng đọc lời thoại trong tranh.  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia 5 đoạn tương ứng với 5 tranh; mỗi tranh 1 đoạn.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo tranh.  - Luyện đọc từ khó: *tán nấm, nghển cổ,lượn quanh, đêm khua, nghĩ ngợi,…*  - Luyện đọc câu dài: *Ngày mai/ không biết/ người khác lại gọi mình/ là gì nữa nhỉ?*  - GV mời HS nêu từ ngữ giải nghĩa trong SGK. GV giải thích thêm.  *-* Luyện đọc GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  ***2.2. Trả lời câu hỏi (15’)***  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Mỗi con vật trong câu chuyện làm gì, nói gì khi đến bên cây nấm?  + Câu 2: Vì sao cây nấm lại được các con vật gọi tên khác nhau?  + Câu 3: Cây nấm cảm thấy thế nào khi được gọi bằng nhiều tên như vậy?  + Câu 4: Nói 2 – 3 câu nhận xét về hình dáng, điệu bộ và hành động của một nhân vật trong câu chuyện.  - GV mời HS nêu nội dung bài .  - GV chốt: Bài đọc cho thấy: Mỗi sự vật đều có thể được mọi người gọi bằng những cái tên khác nhau, tùy theo cách cảm nhận riêng của từng người. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp.  - HS đọc từ khó.  - 2 - 3 HS đọc câu thơ.  - HS đọc giải nghĩa từ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + HS TL nhóm đôi, trả lời:  . Giun đất nghển cổ uống giọt sương đêm – nói: Chiếc bàn xinh xắn ơi, thức uống ở đây thật ngon.  . Kiến nằm ngủ dưới chân cây nấm -  Nói: Mái nhà xinh đẹp ơi, ngủ ở đây thật mát.  . Bướm lượn quanh cây nấm – nói: Sao chiếc mũ này lại có chân nhỉ?  . Ếch cốm nhảy lên tán nấm ngồi nghỉ - nói: Ghế nhỏ ơi, đừng đi đâu, ở nguyên đấy nhé.  + Vì mỗi con vật cảm nhận và gọi tên cây nấm bằng 1 cách khác nhau.  + HS nêu theo hiểu biết của mình.  + vui vẻ, thích thú, băn khoăn, …  - HS nêu; Lớp nhận xét, bổ sung  - HS đọc lại |
| **3. Luyện tập, thực hành (32’)**  ***3.1. Luyện đọc lại (14’)***  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - HS đọc phân vai.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***3.2. Đọc mở rộng (18’)***  ***a. Hoạt động 1: Đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ,...về hiện tượng tự nhiên: mưa, nắng, … và viết phiếu đọc sách theo mẫu (làm việc cá nhân, nhóm 4)***  - YC HS đọc bài đã tìm.  - Trao đổi với bạn và viết thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách.  - Gọi 1 – 2 HS trình bày phiếu của mình  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***b. Chia sẻ với bạn về những thông tin mới mà em biết sau khi đọc.***  + GV yêu cầu HS trao đổi với nhau và chia sẻ:  + Nhờ bài đọc này, em biết thêm những điều gì?  + Em ấn tượng nhất với thông tin mới nào?  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - HS luyện và thi đọc  - HS đọc bài  - Trao đổi và viết thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách.  - 1 – 2 HS trình bày.  - HS lắng nghe.  - 1 – 2 HS trình bày phiếu của mình  - HS chia sẻ trước lớp. |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm (3’)**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Nhờ bài đọc này, em biết thêm những điều gì?  + Em ấn tượng nhất với thông tin mới nào? Câu văn nào thể hiện thông tin đó?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Trả lời các câu hỏi.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |